



## 1102 Series — LOẠI CÀNG KIỂU B

Bánh PU (Đỏ Bình) Đường kính bánh × Chiều rộng bánh 150 × 42 mm

EAN

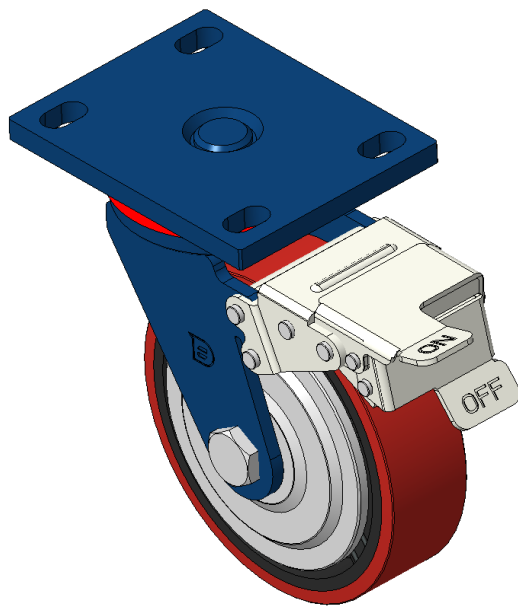
KS-11020600334071

Bánh xe có phanh trước và hệ thống khóa, khung thép hàn  
Hoàn thiện sơn xanh, lắp đặt, khoảng cách lỗ 110x75  
Lõi bánh xe bằng gang, gai polyurethane chất lượng cao, phay màu đỏ  
Vòng bi bánh xe—vòng bi cầu chính xác

Mặt bánh xe: Được làm bằng polyurethane chất lượng cao

Lỗi bánh xe: lỗi sắt/lỗi gang

Mô tả sản phẩm chỉ mang tính chất tham khảo. Sản phẩm thực tế sẽ được ưu tiên.



Hình ảnh có thể khác với sản phẩm gốc

## Quy cách chi tiết sản phẩm

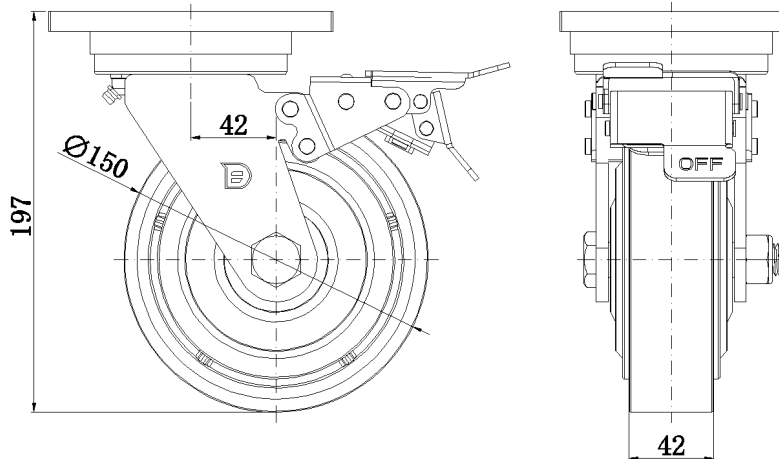
☒ đơn vị mét ☐ đế quốc

|                                 |                             |
|---------------------------------|-----------------------------|
| Đường kính bánh xe              | 150mm                       |
| Chiều rộng bánh xe              | 42mm                        |
| vòng bi bánh xe                 | Bánh xe trang bị vòng bi bi |
| Quy cách tấm lắp                | 140 x 110mm                 |
| khoảng cách các lỗ trên tấm nền | 110x75mm                    |
| Khoảng cách các lỗ lắp          | 22 x 13mm                   |
| Độ lệch tâm                     | 42mm                        |
| Sự can thiệp quay               | 324mm                       |
| Tổng chiều cao                  | 197mm                       |
| Bán kính xoay                   | 162mm                       |
| Độ cứng                         | 93±5° Shore A               |
| Tải trọng (động)                | 410kgs                      |
| Tải trọng (tĩnh)                | 615kgs                      |
| Nhiệt độ                        | -20°C to +70°C              |
| Càng bánh xe                    | Khóa trước                  |
| Thép không gỉ                   | N/A                         |
| Dẫn điện                        | N/A                         |
| Chống tĩnh điện                 | N/A                         |
| Trọng lượng bánh xe đẩy         | 5.04kgs                     |
| Tiêu chuẩn kiểm nghiệm          | ISO22883                    |

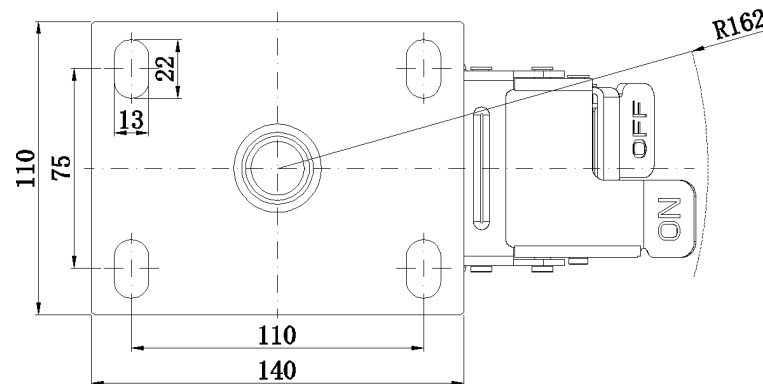
## Tổng quan ưu điểm

|                      |           |
|----------------------|-----------|
| Độ di chuyển mượt mà | ● ● ● ○ ○ |
| Chế độ im lặng       | ● ● ● ● ○ |
| Bảo vệ mặt sàn       | ● ● ● ● ○ |

### Bản vẽ 2D kích thước bánh xe đẩy



### Bản vẽ 2D kích thước tấm lắp



\* Nếu có bất kỳ sai lệch nào giữa thông số hệ mét và thông số hệ inch, vui lòng tham khảo thông số hệ mét